

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kế hoạch thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh
cấp tỉnh (PCI) năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 số 09-NQ/ĐH ngày 25 tháng 9 năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 24/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Ngoại vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tư pháp, Giao thông vận tải, Giáo dục - Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Lao động – Thương binh và Xã hội; Chánh Thanh tra tỉnh; Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Cục trưởng cục Hải

quan; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh; Giám đốc Công ty Điện lực tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tổng biên tập Báo Bà Rịa – Vũng Tàu; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Thương mại – Du lịch tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Giám đốc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Vũng Tàu phối hợp thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thọ

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 09/7/2021
của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

I. MỤC ĐÍCH

- Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2020 – 2025, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động thu hút đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp; thường xuyên rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định hiện hành, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

- Căn cứ kết quả phân tích các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện các giải pháp để khắc phục những tồn tại, cải thiện các chỉ số năm 2020 để phấn đấu đến năm 2025 đưa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành cao nhất cả nước theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, cụ thể: (1) Chỉ thị số 11/TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19; (2) Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid; (3) Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

- Rà soát, chuẩn bị các nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi để đón đầu, thu hút sự chuyển dịch nguồn vốn đầu tư trên thế giới vào tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

II. NỘI DUNG CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG CHỈ SỐ

Các sở, ngành, địa phương tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được giao trong Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2020 – 2025 và Phụ lục biểu kèm theo; tập trung một số nhiệm vụ nhằm cải thiện các chỉ số trong năm 2021, cụ thể như sau:

1. Đối với các chỉ số giảm điểm, giảm bậc:

1.1. Chỉ số Tính minh bạch:

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo việc cung cấp thông tin; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đánh giá chất lượng cung cấp thông tin trong năm 2021 và tập trung triển khai các nhiệm vụ chính sau:

+ Tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử.

+ Tiếp tục đôn đốc các ngành đưa thông tin lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh kịp thời, đa dạng, dễ tiếp cận; hướng dẫn, quy định về chế độ cập nhật, yêu cầu thực hiện biện pháp khắc phục tại từng Website của các sở, ban, ngành.

+ Đôn đốc việc cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 tại các sở, ngành, địa phương. Rà soát hiện trạng trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền, phần mềm Một cửa điện tử để tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Giao các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương, nghiêm túc thực hiện công khai, minh bạch thông tin trên website/trang thông tin điện tử của các đơn vị; cập nhật và hướng dẫn rõ ràng: Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh,... cho công dân, doanh nghiệp. Các biểu mẫu hướng dẫn phải đúng quy định, đầy đủ, dễ thực hiện và thường xuyên được cập nhật. Tiến tới doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những nội dung mà các đơn vị đã công khai.

- Đảm bảo cung cấp thông tin mời thầu công khai, minh bạch đúng theo quy định; tăng cường công tác đấu thầu qua mạng.

- Các sở, ngành tăng cường công khai các tài liệu về ngân sách đủ chi tiết sau khi cơ quan, cá nhân có thẩm quyền phê duyệt để doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động kinh doanh; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên cập nhật và công bố các thông tin về hoạt động thu, chi, sử dụng ngân sách, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, của địa phương.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND cấp xã đẩy mạnh việc niêm yết, thường xuyên cập nhật và công bố các thông tin về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, kế hoạch về dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới.

- Sở Nội vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện việc niêm yết, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính đảm bảo đúng theo quy định; Khuyến khích các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh tiếp tục đưa thủ tục hành chính vào thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp.

- Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc các sở, ban, ngành tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Cập nhật thủ tục hành chính 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh.

- Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế các khu vực, thị xã cần tiếp tục tăng cường thực hiện giao dịch với người nộp thuế qua phương tiện điện tử; cắt giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế theo tinh thần các Nghị quyết của Chính phủ về việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và chương trình hành động của tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh tăng cường nội dung Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, bảo đảm kịp thời đăng tải đầy đủ những thông tin phải công khai, minh bạch theo quy định pháp luật. Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Lao động – Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh và các sở, ngành liên quan khác, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường đưa thông tin lên website, công khai các thủ tục hành chính, các văn bản hướng dẫn thủ tục, thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin về thay đổi trong chính sách thuế, các sự kiện có liên quan đến hoạt động của cơ quan. Các thông tin phải đầy đủ, kịp thời, rõ ràng để người dân, doanh nghiệp dễ dàng theo dõi, cập nhật.

1.2. Chỉ số Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp:

- Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Thương mại – Du lịch tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ củng cố nhiệm vụ, tăng cường hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Thương mại – Du lịch tỉnh để thống nhất đầu mối tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch, tổ chức các hội nghị, hội chợ thương mại, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ pháp lý, tìm kiếm thị trường và hỗ trợ đào tạo của doanh nghiệp, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp năm 2021; căn cứ tình hình thực tế của dịch Covid 19 thực hiện phối hợp với các ngành chức năng tổ chức các buổi hội thảo, các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp; tạo điều kiện để các Công ty cung cấp dịch vụ, tư vấn phát triển kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư mở rộng sản xuất, đăng ký thương hiệu, có chất lượng cao xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ thương mại điện tử, phát triển thị trường công nghệ, tổ chức cho các doanh nghiệp có nhiều cơ hội quảng bá, giao thương sản phẩm tại các hội chợ trong tỉnh, ngoài tỉnh và khu vực.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã; chương trình xúc tiến đầu tư, khuyến công, khoa học công nghệ, xây thương hiệu sản phẩm của tỉnh,...

+ Cần triển khai thêm một số Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác hỗ trợ doanh nghiệp một cách thực tế và hiệu quả nhất, như: Đề án Hỗ

trợ số hóa trong doanh nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đề án Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số thông qua các hoạt động nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến đầu tư và thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm công nghệ số,...

- Ban Quản lý các KCN xây dựng Hệ thống thông tin “Hỗ trợ công nghiệp trên nền tảng số” nhằm cung cấp thông tin phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư đối với nhà đầu tư mới, thông tin hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư mới về quy trình đầu tư vào các KCN trên địa bàn tỉnh, cung cấp thông tin liên quan về công nghiệp hỗ trợ, các dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp KCN, thông tin hướng dẫn doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính tại các KCN trên địa bàn tỉnh.

1.3. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan rà soát, thực hiện công tác chuyên ngành của mình bảo đảm tính công bằng, bình đẳng giữa doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) với doanh nghiệp tư nhân trong việc tiếp cận đất đai, tiếp cận các khoản tín dụng, chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)... thông qua việc công khai quỹ đất do nhà nước quản lý, thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Các sở, ban, ngành thực hiện công khai minh bạch thủ tục hành chính, bảo đảm thời gian giải quyết đúng quy định, tập trung giải quyết các khó khăn vướng mắc không phân biệt giữa doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tư nhân. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn minh bạch hóa các thủ tục hồ sơ tiếp cận tín dụng và dịch vụ Ngân hàng nhằm đảm bảo tính công bằng, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc được tiếp cận nguồn vốn tín dụng Ngân hàng hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

- Các Hiệp hội, tổ chức liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chính sách của Trung ương và tỉnh liên quan đến doanh nghiệp. Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của tỉnh, các quy hoạch, kế hoạch của tỉnh, là đầu mối tiếp nhận thông tin, kiến nghị của doanh nghiệp, chuyển tải thông tin, báo cáo UBND tỉnh để giải đáp, xử lý và tháo gỡ cho doanh nghiệp.

- Các sở, ngành chủ động bố trí và công khai lịch tiếp công dân, lịch tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp trong khoảng thời gian từ 07h30 đến 08h30 hàng ngày, hoặc trong khoảng thời gian làm việc phù hợp.

2. Đối với các chỉ số giảm điểm, tăng bậc:

2.1. Chỉ số Tiếp cận đất đai:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện các nội dung sau:

+ Tham mưu UBND tỉnh chuẩn hóa bộ TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Xây dựng Quy chế phối hợp trong giải quyết TTHC, trong đó quy định cụ thể thời gian giải quyết ở từng đơn vị để xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng từng đơn vị trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

+ Hoàn thiện việc xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá đối với hoạt động quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh theo quy định. Chấn chỉnh tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hạn và phải có văn bản thông báo tình trạng hồ sơ và xin lỗi người dân khi hồ sơ trễ hạn.

+ Công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các chính sách, quy định mới của pháp luật có liên quan về đất đai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và tại các địa phương.

+ Xây dựng và triển khai Kế hoạch đầu giá đất công hàng năm; Rà soát bổ sung và triển khai quy định về các chính sách khuyến khích xã hội hóa, trong đó chính sách ưu đãi về tiếp cận đất đai.

+ Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện việc rút ngắn thời gian xử lý xác định giá đất thực tế khi Nhà nước giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Rà soát, thống kê và thu hồi đất của các dự án chậm triển khai, không đưa đất vào sử dụng theo quy định của pháp luật; có giải pháp cụ thể đối với các dự án chậm triển khai do nguyên nhân khách quan để thu hút đầu tư, tránh để lãng phí tài nguyên đất.

- Ban Quản lý các KCN chỉ đạo, phối hợp Công ty đầu tư hạ tầng KCN cung cấp thông tin tình hình đầu tư hạ tầng, chi phí thuê, chi phí quản lý hạ tầng, diện tích đất khả năng cho thuê, ngành nghề cho thuê,... các thông tin nhà đầu tư quan tâm phục vụ cho hoạt động thuê đất thực hiện dự án trong KCN, đảm bảo quyền và lợi ích của nhà đầu tư khi tìm hiểu đầu tư vào KCN trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Đối với các chỉ số tăng điểm, giảm bậc:

3.1. Chỉ số Tính năng động:

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; xử lý kịp thời những thông tin phản ánh của người dân và doanh nghiệp về đường dây nóng cải cách hành chính.

- Các sở, ban, ngành chú trọng xây dựng hình ảnh của cơ quan mình luôn năng động, phát huy các sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh, quảng bá hình ảnh phát triển của cơ quan, chính quyền địa phương trong cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước; kịp thời thông tin về các chủ trương chính sách phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường truyền thông trong cộng đồng doanh nghiệp về các biện pháp mới trong cải thiện môi trường kinh doanh.

- Các sở, ngành thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh, nâng cao trách nhiệm xử lý công vụ và thực thi các chủ trương, chính sách của Lãnh đạo tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thường trực tổ hỗ trợ và tháo gỡ vướng mắc của doanh nghiệp) thường xuyên làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục thuế Tỉnh, Cục Hải quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu tổng hợp các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, báo cáo UBND tỉnh để có giải pháp tháo gỡ thúc đẩy hoạt động kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh duy trì việc tổ chức hội nghị đối thoại với Doanh nghiệp, Nhà đầu tư định kỳ 02 lần/1 năm và các hình thức đối thoại phù hợp trong bối cảnh dịch Covid 19.

4. Đối với các chỉ số tăng điểm, tăng bậc:

4.1. Chỉ số Gia nhập thị trường:

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì triển khai các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số Gia nhập thị trường, trong đó tăng cường thực hiện một số giải pháp:

+ Thực hiện đồng bộ và hiệu quả Luật Doanh nghiệp; Luật Đầu tư; Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công,... Rà soát các quy trình thủ tục gia nhập thị trường của từng ngành, đơn vị theo các Luật và quy định của Chính phủ mới ban hành.

+ Đảm bảo thời gian giải quyết đúng hạn và sớm trước quy định đối với cả thủ tục đăng ký mới và thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp.

+ Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giải đáp về các thủ tục để đăng ký thành lập doanh nghiệp; đăng ký đủ điều kiện hoạt động (đối với các ngành nghề đăng ký kinh doanh có điều kiện).

+ Phối hợp với Cục thuế tỉnh, Hải quan tỉnh nâng cao tỉ lệ các tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp, thuế, hải quan qua mạng điện tử để rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp đúng và sớm hơn quy định, bảo đảm nguyên tắc hướng dẫn một lần, đầy đủ để doanh nghiệp nhanh chóng đi vào hoạt động.

+ Duy trì niêm yết công khai đầy đủ thủ tục hành chính gồm biểu mẫu chi tiết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử, trang web cải cách thủ tục hành chính và trang web các sở ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp.

+ Nâng cao hơn nữa chất lượng tư vấn, hướng dẫn thủ tục cho doanh nghiệp (trực tiếp, qua điện thoại hay email...); nâng cao chất lượng website/trang thông tin điện tử của đơn vị đối với hạng mục hướng dẫn thủ tục đầu tư kinh doanh; chính sách liên quan đến khu vực tư nhân để tham mưu, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm hỗ trợ thúc đẩy khối doanh nghiệp tư nhân phát triển.

+ Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài so với quy định tại các văn bản pháp luật về đầu tư.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở quản lý chuyên ngành (Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch...):

+ Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ (liên quan đến điều kiện hoạt động của doanh nghiệp sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để doanh nghiệp sớm đi vào hoạt động sau khi đăng ký).

+ Niêm yết công khai đầy đủ thủ tục hành chính gồm biểu mẫu chi tiết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử, trang web cải cách thủ tục hành chính và trang web các sở ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm nâng cao tỉ lệ các tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp, thuế, hải quan qua mạng điện tử để rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục.

+ Tiếp tục duy trì và tăng cường hơn nữa chất lượng của cán bộ, công chức được cử làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, đảm bảo am hiểu về chuyên môn, nhiệt tình thân thiện. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp đạt các tiêu chuẩn về vị trí việc làm, thâm niên công tác, có phẩm chất đạo đức, tác phong làm việc,... phù hợp theo quy định hiện hành.

4.2. Chỉ số Chi phí thời gian:

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, Công an tỉnh rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện những thủ tục hành chính không phù hợp để kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương bổ sung hoặc bãi bỏ, sửa đổi theo thẩm quyền.

- Các sở, ban, ngành, Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã thông kê, rà soát, phân loại các hồ sơ, làm rõ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong quá trình tham mưu giải quyết chậm trễ hồ sơ. Nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các hồ sơ đảm bảo thời gian theo quy định. Triển khai thực hiện kiểm tra sát hạch công chức theo Kế hoạch.

- Thanh tra tỉnh, thanh tra chuyên ngành rà soát, thực hiện đầy đủ các nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội rà soát các thủ tục đăng ký Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Y tế, lao động tiền lương,.. bảo đảm thuận lợi không gây phiền hà cho doanh nghiệp và người lao động.

- Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiếp tục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Sở Nội vụ tham mưu tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra Cải cách hành chính để kịp thời chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức của các cấp, các ngành khi thi hành công vụ; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

4.3. Chỉ số Chi phí không chính thức:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định trong hoạt động mua sắm, đầu tư xây dựng.

- Các sở, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu: nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức thực thi công vụ, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện tốt, phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giám sát kết quả thủ tục hành chính.

- Thanh tra tỉnh vận hành có hiệu quả website về giải quyết khiếu nại tố cáo. Nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Sở Nội vụ tham mưu tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra Cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện Đề án văn hoá công vụ; tiếp tục tham mưu khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

4.4. Chỉ số Đào tạo lao động:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nâng cao chất lượng đào tạo; gắn kết giữa doanh nghiệp và hệ thống giáo dục nghề nghiệp của tỉnh; Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp cho học sinh.

- Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo lao động theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng; đặt hàng đào tạo, bồi dưỡng cập nhật, kiến thức, kỹ năng công nghệ cho người lao động để nâng cao chất lượng lao động; Phối hợp với Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch, Đề án đào tạo nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.

- Tham mưu mở rộng đối tượng được miễn giảm học phí khi tham gia học giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng đối với các nghề phục vụ phát triển của tỉnh.

- Phối hợp thực hiện các biện pháp tăng cường tiếp cận doanh nghiệp để theo dõi, nắm bắt nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp để kịp thời cung cấp cho thị trường lao động.

- Phối hợp Cục Thống kê và các sở, ngành có liên quan thống kê, dự báo nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh, từ đó dự báo kịp thời chính xác nhu cầu lao động của doanh nghiệp theo từng thời kỳ và ngành nghề khác nhau nhằm đáp ứng thị trường lao động trên địa bàn tỉnh để thực hiện kế hoạch đào tạo lao động gắn với củng cố lại hệ thống trung tâm, trường đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động dịch vụ giải quyết việc làm.

- Tiếp tục chỉnh sửa, hoàn chỉnh hệ thống phần mềm quản lý cung cầu lao động, đáp ứng yêu cầu hình thành ngân hàng lao động trên địa bàn tỉnh. Đổi mới hình thức tổ chức sàn giao dịch việc làm, tiến tới thực hiện triển khai sàn giao dịch việc

làm điện tử để người lao động và doanh nghiệp thuận tiện trong việc tiếp cận nhu cầu.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh.

4.5. Chỉ số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự:

- Giao Sở Tư pháp, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh triển khai các giải pháp cải thiện Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”:

+ Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý các hồ sơ dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư khi cấp trên yêu cầu; đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật thuộc ngành quản lý.

+ Triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Tăng cường vai trò của các Trung tâm tư vấn pháp luật, đội ngũ Luật sư trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động tư vấn pháp luật, chú trọng tăng cường hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Viện kiểm sát, Tòa án, Thi hành án dân sự nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, chất lượng hoạt động xét xử các loại vụ án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật.

- Tòa án tỉnh kịp thời xử lý đúng quy định đối với hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp; đảm bảo các tranh chấp hợp đồng và phá sản doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định.

- Các sở, ban, ngành rà soát các văn bản pháp quy do UBND tỉnh ban hành liên quan đến các chính sách tại địa phương để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách.

- Cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát rà soát, đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các vụ án liên quan đến dự án đầu tư đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp công bằng, đúng pháp luật.

- Cơ quan thi hành án có biện pháp tổ chức thi hành các vụ án đã xét xử, tạo thuận lợi cho các bên chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, địa phương, đơn vị tăng cường công tác an ninh, bảo đảm trật tự tại các khu công nghiệp, bảo vệ an toàn tài sản của doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả điều tra, xét xử các vụ trộm cắp tài sản của doanh nghiệp.

III. Các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tạo điều kiện thu hút đầu tư

1. Về giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tạo điều kiện thu hút đầu tư:

- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hàng năm, giao các sở, ngành, địa phương khẩn trương, nghiêm túc triển khai, thực hiện kế hoạch hành động và báo cáo theo định kỳ.

- Các sở, ngành triển khai thực hiện Đề án Chiến lược thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (tại Quyết định số 3684/QĐ-UBND ngày 26/12/2016).

- Các sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại văn bản số 1824/UBND-VP ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu của Dự án “Phát triển Kinh tế dựa trên tiềm năng, lợi thế của tỉnh – PBEG” của JICA.

- Các sở, ban, ngành có liên quan rà soát danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh và cơ sở dữ liệu của các dự án để tiếp tục thực kêu gọi, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới (theo Quyết định số 2207/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2020 và giai đoạn 2021 – 2025).

2. Về rà soát nguồn lực nhằm đón đầu chuyển dịch nguồn vốn đầu tư trên thế giới:

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công tại Văn bản số 7663/UBND-VP ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng kỹ thuật đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách để đáp ứng nhu cầu về điều kiện hạ tầng để thu hút nhà đầu tư; thúc đẩy công tác triển khai quy hoạch, quỹ đất có thể kêu gọi đầu tư; Chuẩn bị nguồn nhân lực để tạo tính sẵn sàng trong công tác kêu gọi đầu tư.

IV. Thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

- Các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm và tăng cường phổ biến cho người dân, doanh nghiệp các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh;

- Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 và đề xuất biện pháp hỗ trợ, xử lý kịp thời.

- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng nhà nước – Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu, Bảo hiểm xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiếp tục nghiên cứu đề xuất các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng theo tinh thần chỉ

đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, gồm:

- + Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm giảm bớt áp lực tài chính cho các doanh nghiệp đang khó khăn do chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19;

- + Tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp; lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn;

- + Gia hạn đóng thuế (GTGT, TNDN) và gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất.

- + Ưu tiên việc hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân khắc phục ảnh hưởng của dịch một cách công bằng và hợp lý. Ngoài ra, xem xét đầu tư nguồn lực vào việc tái đào tạo và trang bị kỹ năng cho những người lao động bị mất việc làm do Covid-19 hiện đang cần tìm kiếm việc làm trong các khu vực kinh tế có khả năng ứng phó khủng hoảng linh hoạt hơn.

- Thường xuyên thực hiện đối thoại với các doanh nghiệp để tháo gỡ các vướng mắc trong việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.

V. Về bảo vệ môi trường hướng đến kinh doanh và đầu tư bền vững:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn nhằm triển khai có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 thông qua ngày 17/11/2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022); đồng thời chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tăng cường công tác giám sát, xử lý nghiêm khắc đối với doanh nghiệp có hành vi gây ô nhiễm môi trường nhiều lần. Thường xuyên thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy thay đổi hành vi của các doanh nghiệp để hướng đến các doanh nghiệp đầu tư, hoạt động theo hướng thân thiện với môi trường.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban ngành được giao làm đầu mối triển khai theo dõi các chỉ số PCI và các chỉ số thành phần căn cứ nhiệm vụ được giao tại Bảng Phụ lục phân công nhiệm vụ để thực hiện (ban hành kèm theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2020 – 2025) và có trách nhiệm nghiên cứu đề ra các giải pháp để thực hiện các nhiệm vụ theo thời gian đã được phân công và báo cáo kết quả thực hiện, giải trình đối với các chỉ số con và các chỉ số thành phần thuộc phạm vi quản lý ngành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của từng cán bộ, công chức của đơn vị đối với nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế địa phương và các nội dung của Kế hoạch này.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với VCCI Chi nhánh Vũng Tàu và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, tuyên truyền định kỳ hàng năm đến các sở, ngành, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, cá nhân có liên quan để nhằm nâng cao nhận thức, tầm quan trọng trong việc thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần.

4. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai kế hoạch đến các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

5. Các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì phải xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện, định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6 và trước ngày 05/12) báo cáo kết quả thực hiện các công việc được giao về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trên cơ sở báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, định kỳ 06 tháng, UBND tỉnh tổ chức giao ban với các cấp, các ngành để nắm tiến độ, kết quả, qua đó kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa tốt./.

Đính kèm: Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2020 – 2025.